

BÁO CÁO

Tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2021

Căn cứ Công văn số 3943/BGDĐT-GDDH ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về khảo sát, công khai và báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp.

Trường Đại học Luật Hà Nội đã xây dựng Kế hoạch số 01/KH-ĐHLHN ngày 11 tháng 01 năm 2022 về việc khảo sát tình hình sinh viên Khóa 41 tốt nghiệp có việc làm và đã thực hiện khảo sát theo đúng yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trường Đại học Luật Hà Nội báo cáo kết quả khảo sát tình hình sinh viên tốt nghiệp (SVTN) có việc làm năm 2021 (tương đương với sinh viên Khóa 41) như sau:

1. Tình hình tốt nghiệp của sinh viên năm 2021

Năm 2021, Trường Đại học Luật Hà Nội có 1454 sinh viên văn bằng 1 hệ đào tạo chính quy tập trung tốt nghiệp. Số lượng sinh viên tốt nghiệp theo từng ngành đào tạo được thể hiện chi tiết trong bảng dưới đây:

Bảng 1: Số lượng SVTN các ngành đào tạo

STT	Mã ngành	Tên ngành ĐT	Số SVTN		Ghi chú
			Tổng số	Nữ	
1	7380101	Ngành Luật	1161	959	
2	7380107	Ngành Luật Kinh tế	207	182	
3	7380109	Ngành Luật TMQT	58	51	
4	7220201	Ngành Ngôn ngữ anh	28	25	
TỔNG			1454	1217	

Số lượng sinh viên tốt nghiệp năm 2021 đối với các ngành đào tạo có sự chênh lệch khá lớn, tập trung chủ yếu vào ngành Luật và ngành Luật Kinh tế (KT). Ngành Luật có 1161 sinh viên, trong đó có 959 sinh viên nữ; ngành Luật Kinh tế

có 207 sinh viên, trong đó có 182 sinh viên nữ. Ngành đào tạo có số lượng sinh viên tốt nghiệp thấp là ngành Ngôn ngữ anh (NNA) có 28 sinh viên, trong đó có 25 sinh viên nữ và ngành Luật Thương mại quốc tế (TMQT) có 58 sinh viên, trong đó có 51 sinh viên nữ.

2. Cách thức thực hiện khảo sát

2.1. Đơn vị thực hiện khảo sát

Phòng Công tác sinh viên là đơn vị chịu trách nhiệm chính trong việc liên lạc với sinh viên tốt nghiệp để thu thập thông tin về tình hình việc làm.

2.2. Tình hình phản hồi của sinh viên

Bảng 2: Thống kê kết quả phản hồi của sinh viên

STT	Ngành ĐT	Phản hồi		Không phản hồi		Tổng cộng
		Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	
1	Ngành Luật	874	75,28	287	24,72	1161
2	Ngành Luật KT	142	68,6	65	31,4	207
3	Ngành Luật TMQT	46	79,31	12	20,69	58
4	Ngành NNA	14	50	14	50%	28

Năm 2021, trong số 1454 SVTN của Nhà trường chỉ có 1076 sinh viên có phản hồi về tình trạng việc làm (chiếm tỷ lệ 74%) và còn khá nhiều sinh viên không phản hồi về tình trạng việc làm (chiếm tỷ lệ 26%). Số SVTN không phản hồi về tình trạng việc làm tập trung chủ yếu vào ngành Ngôn ngữ anh (chiếm tỷ lệ 50%); các ngành đào tạo còn lại số sinh viên không phản hồi vẫn khá cao chiếm tỷ lệ trên 20%. Phần lớn những sinh viên không phản hồi đã không còn sử dụng số điện thoại đã cung cấp với Nhà trường sau khi tốt nghiệp hoặc phản hồi vào biểu mẫu trong quá trình khảo sát của Nhà trường.

2.3. Hình thức thực hiện

- Khảo sát qua gửi thư: Gửi file phiếu khảo sát qua email hoặc bản cứng phiếu khảo sát trực tiếp cho sinh viên tốt nghiệp; tiếp nhận phiếu và nhập thông tin phản hồi vào bảng tổng hợp.

- Khảo sát qua gọi điện thoại và các hình thức khác.

2.4. Thời gian khảo sát: Từ ngày 12/01/2022 đến hết ngày 18/01/2022.

3. Kết quả khảo sát

3.1. Tình hình việc làm SVTN

Bảng 3: Thống kê việc làm của SVTN năm 2021

STT	Nội dung	Số lượng
1	Số lượng sinh viên tốt nghiệp	1454
2	Số lượng sinh viên phản hồi	1076
3	Số lượng sinh viên có việc làm	918
4	Số lượng sinh viên tiếp tục học	168
5	Số lượng sinh viên chưa có việc làm	158
6	Tỷ lệ sinh viên có việc làm/ Tổng số sinh viên phản hồi	85.32%
7	Tỷ lệ sinh viên có việc làm/ Tổng số sinh viên tốt nghiệp	63.14%

Tỷ lệ SVTN có việc làm trên số lượng sinh viên phản hồi chiếm tỷ lệ khá cao 85.32%. Tuy nhiên, tỷ lệ này có sự chênh lệch khá lớn so với tỷ lệ có việc làm dựa trên tổng số SVTN là 63.14%. Điều này xuất phát từ việc có nhiều sinh viên không phản hồi về tình trạng việc làm (chiếm tỷ lệ 26% SVTN). Đây là một khó khăn của Nhà trường trong quá trình thực hiện khảo sát tình hình việc làm của SVTN hàng năm.

Bảng 4: Thống kê tình hình việc làm của SVTN năm 2021

STT	Tình hình việc làm	Số lượng sinh viên	Tỷ lệ %
1	Đúng ngành đào tạo	387	35.97
2	Liên quan đến ngành đào tạo	257	23.88
3	Không liên quan đến ngành đào tạo	274	25.46

4	Tiếp tục học	168	15.61
5	Chưa có việc làm	158	14.68

Phần lớn sinh viên phản hồi đều làm việc đúng ngành đào tạo, chiếm tỷ lệ 35.97%. Bên cạnh đó có 23.88% sinh viên có việc làm liên quan đến ngành đào tạo và 25.46% sinh viên có việc làm không liên quan đến ngành đào tạo. Ngoài ra, có khoảng 15.61% sinh viên đang tiếp tục học nâng cao trình độ sau tốt nghiệp và 14.68% sinh viên chưa có việc làm.

3.2. Khu vực làm việc của SVTN có việc làm

Bảng 5: Thống kê khu vực làm việc của SVTN năm 2021

STT	Khu vực làm việc	Số lượng	Tỷ lệ %
1	Nhà nước	137	14.92
2	Tư nhân	638	69.50
3	Tự tạo việc làm	21	2.29
4	Có yếu tố nước ngoài	122	13.29

Trong số những sinh viên có việc làm, phần lớn sinh viên làm việc trong các cơ quan/ doanh nghiệp tư nhân (chiếm tỷ lệ 69.5%) và cơ quan/ doanh nghiệp nhà nước (chiếm tỷ lệ 14.92%). Đặc biệt, có 122 sinh viên tốt nghiệp làm việc trong các cơ quan/ doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài (chiếm tỷ lệ 13.29%). Ngoài ra, có 21 sinh viên tự tạo việc làm, chiếm tỷ lệ 2.29%.

4. Những khó khăn, thuận lợi

4.1. Thuận lợi

Lãnh đạo Nhà trường rất quan tâm đến tình hình việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp. Khả năng sinh viên ra trường có việc làm được Lãnh đạo Nhà trường xác định là yếu tố then chốt trong việc khẳng định chất lượng đào tạo của Nhà trường.

4.2. Khó khăn

Số lượng SVTN không phản hồi về tình trạng việc làm năm 2021 của Nhà trường là 378 sinh viên, chiếm tỷ lệ 26% tổng số SVTN. Điều này đã ảnh hưởng rất lớn đến tỷ lệ có việc làm của SVTN của Nhà trường.

Nhà trường đã sử dụng nhiều biện pháp khảo sát như: Khảo sát online, lập bảng khảo sát, gửi email nhưng mức độ phản hồi từ các cựu sinh viên rất thấp. Do vậy, Nhà trường phải sử dụng phương pháp gọi điện thoại phỏng vấn trực tiếp và đã thu được kết quả cao hơn với độ tin cậy tốt hơn. Tuy nhiên, nhiều SVTN đã không còn sử dụng số điện thoại đã cung cấp với Nhà trường trước khi tốt nghiệp nên không thể liên hệ được.

Kết quả khảo sát việc làm trên đối với Trường Đại học Luật Hà Nội là cơ sở tham khảo quan trọng nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường trong những năm sắp tới.

5. Những kiến nghị với Bộ Giáo dục và Đào tạo: Không có.

Trên đây là báo cáo của Trường Đại học Luật Hà Nội về kết quả khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2021.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để b/cáo);
- Bộ Tư pháp (để b/cáo);
- TT Đặng Hoàng Oanh (để b/cáo);
- Hội đồng Trường (để b/cáo);
- Hiệu trưởng (để b/cáo);
- Các Phó Hiệu trưởng (để biết);
- Công TTĐT Trường ĐHLHN (để công khai);
- Lưu VT, CTSV.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



*** Lê Đình Nghị**

BÁO CÁO TÌNH HÌNH VIỆC LÀM CỦA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP NĂM 2021

TT	Mã ngành	Tên ngành	Số SVTN		Số SV Phản hồi		Tình hình việc làm					Tỷ lệ SVTN có việc làm/ tổng số SV phản hồi	Tỷ lệ SVTN có việc làm/ tổng số SV tốt nghiệp	Khu vực làm việc			
			Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có VL			Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm	Có yếu tố nước ngoài
							Đúng ngành ĐT	Liên quan đến ngành ĐT	Không liên quan đến ngành ĐT								
1	7380101	Ngành Luật	1161	959	874	731	325	176	230	136	143	83.64	62.96	113	525	15	77
2	7380107	Ngành Luật Kinh tế	207	182	142	127	52	51	29	20	10	92.96	63.77	20	76	3	34
3	7380109	Ngành Luật Thương mại quốc tế	58	51	46	41	8	22	12	12	4	91.30	72.41	1	32	1	8
4	7220201	Ngành ngôn ngữ anh	28	25	14	14	2	8	3	0	1	92.86	46.43	3	5	2	3
Tổng			1454	1217	1076	913	387	257	274	168	158	85.32	63.14	137	638	21	122

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lê Đình Nghị